

Số: 09 /TEDI-CBTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ CỦA DOANH NGHIỆP**

V/v: Báo cáo tình hình quản trị năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Quý cổ đông và các Nhà đầu tư

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP
- Địa chỉ liên lạc: 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-4).38514431. Fax: (84-4).38514980. Email: tedi.ctdc@gmail.com.
- Website: www.tedi.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Công Tâm.
- Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động.
- Loại thông tin công bố: 24h; 72h; Yêu cầu; Bất thường; Định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Báo cáo tình hình quản trị năm 2020;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- TGD (b/c)
- Website TCT;
- Lưu Tổ CBTT./.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Công Tâm

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY TVTK GTVT – CTCP
(Báo cáo năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Quý cổ đông và các Nhà đầu tư.

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP
- Địa chỉ: Số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-4) 38514431/32/33/34 . Số Fax: (84-4) 38514980
- Website: www.tedi.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107839. Ngày cấp: 03/06/2014.
- Vốn điều lệ: 125.000.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng)

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp thường niên.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức vào ngày 15/05/2020. Tóm tắt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 như sau:

TT	Số NQ	Ngày NQ	Nội dung
1	07-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ	15/05/2020	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; Báo cáo tài chính riêng năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán.
			Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 và Quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2019.
			Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020; Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020.
			Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

2. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: 02 lần

- Lần 1:
 - + Tại Tờ trình số 06.01 TTr./TEDI-HĐQT ngày 05/02/2020, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh “Hoạt động đo đạc và bản đồ” – Mã ngành 71102, thuộc mã ngành 7110 – “Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan” - Ngành nghề chính của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP
 - + Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, ĐHĐCĐ đã có Nghị quyết số 06.01 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 24/02/2020 thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh “Hoạt động đo đạc và bản đồ” – Mã ngành 71102,

thuộc mã ngành 7110 – “Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan”
- Ngành nghề chính của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP

- Lần 2:

- + Tại Tờ trình số 3880 TTr./TEDI-HĐQT ngày 17/12/2020, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề giáo dục, gồm: Mã ngành 8531 – Đào tạo sơ cấp và Mã ngành 8559 – Giáo dục khác chưa phân vào đâu
- + Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, ĐHĐCĐ đã có Nghị quyết số 07.01 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 05/01/2021 về việc bổ sung vào Danh mục ngành nghề hoạt động chính của Tổng công ty, gồm: Mã ngành 8531 – Đào tạo sơ cấp và Mã ngành 8559 – Giáo dục khác chưa phân vào đâu.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong năm 2020, HĐQT tổ chức được 04 phiên họp thường kỳ để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch HĐQT	26/4/2016	04/04	100%	
2	Phạm Hữu Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	26/4/2014	04/04	100%	
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên HĐQT	26/4/2014	04/04	100%	
4	Đào Ngọc Vinh	Thành viên HĐQT	16/5/2016	04/04	100%	
6	Phùng Tiến Trung	Thành viên HĐQT	01/10/2018	04/04	100%	

Ngoài các phiên họp được triệu tập, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản 18 lần để ra nghị quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của HĐQT; tiếp nhận thường xuyên và đầy đủ báo cáo của Tổng giám đốc. Cụ thể như sau:

- Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 cho Công ty mẹ, Người đại diện phần vốn tại các công ty con.
- Công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định và cho ý kiến.
- Công tác triển khai xây dựng, ban hành các quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định theo quy định của pháp luật.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch trên cơ sở Báo cáo định kỳ hàng quý của Tổng giám đốc.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1 Các tiểu ban thuộc HĐQT:

* Tổ giúp việc HĐQT (Gồm 4 thành viên):

1. Nguyễn Công Tâm Tổ trưởng – Trưởng phòng TCCB-LĐ
2. Trần Thị Thu Hương Tổ viên thường trực – Chuyên gia tài chính
3. Võ Hoàng Hà Tổ viên – Chuyên viên pháp chế
4. Chu Minh Hợi Tổ viên – Phiên dịch tiếng Anh.

3.2 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Tổ giúp việc HĐQT: Chuẩn bị tài liệu họp và tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thực hiện vai trò giúp việc cho HĐQT, đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng theo thể thức và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Các Nghị quyết:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	06 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý I Năm 2020)	02/03/2020	- Thông qua các nội dung: + Kết quả SXKD năm 2019 + Kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ban TGD, Người ĐDPV năm 2019. + Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và các nội dung trình Đại hội thông qua. + Công tác đại diện phân vốn: Các nội dung chỉ đạo NĐDPV; Các nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của các công ty con; Nhân sự NĐDPV, KSV và danh sách đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT/HĐTV, BKS tại 02 công ty con HECO & TEDCO4. + Đề án tái cơ cấu ngành Cảng – đường thủy - Thống nhất nội dung dự thảo Báo cáo của BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
2	06.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 05/02/2020 (PLYK số 209 31/01)	05/02/2020	Thống nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để ra Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề “Hoạt động khảo sát đo đạc và bản đồ”.
3	06.02 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 13/03/2020 (PLYK số 581 10/03)	13/03/2020	Thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh của TECCO5 theo đề nghị của NĐDPV
4	CV 662/TEDI-HĐQT ngày 16/03/2020 (PLYK số 617 12/03)	16/03/2020	Thống nhất tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 theo quy định. Thực hiện các quy định về phòng chống dịch COVID-19
5	06.04 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 31/03/2020 (PLYK số 885 31/03)	31/03/2020	Hoãn tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 theo chỉ thị của Thủ tướng CP về việc giãn cách xã hội do dịch bệnh COVID-19
6	06.05 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 14/04/2020 (PLYK số 1013 13/04)	14/04/2020	Phê duyệt kết quả thương thảo mua cổ phần Công ty CP TVTK Kiểm định và Địa kỹ thuật (TEDI-GIC) của ông Đặng Công Thuận

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
7	CV /TEDI-HĐQT ngày 22/04/2020 (PLYK số 1297 05/05/2020)	22/04/2020	Trả lời NDDPV tại TEDI-PORT về việc quản lý sử dụng khu đất tại số 2 Bến Bính – Hải Phòng
8	06.07 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 09/05/2020 (PLYK số 1297 05/05)	09/05/2020	Thông nhất đề ông Phạm Việt Khoa thôi làm NDDPV và thôi tham gia HĐQT TEDI-PORT. Cử ông Bùi Trần Long thay thế
9	06.08 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 09/05/2020 (PLYK số 1336 07/05)	09/05/2020	Thông qua hạn mức tín dụng năm 2020 tại 02 ngân hàng BIDV và MB.
10	06.09 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 18/05/2020 (PLYK số 1401 13/05)	18/05/2020	Thông nhất bổ nhiệm bà Bùi Thị Thanh Hằng làm Kế toán trưởng BRITEC thay bà Đào Thị Mai Phương nghỉ chế độ từ 01/06/2020 theo đề xuất của NDDPV
11	06.10 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 20/05/2020 (PLYK số 1426 14/05)	20/05/2020	Thông nhất bổ nhiệm ông Lê Viết Hoài Nam làm Phó Giám đốc TECCO 5 theo đề xuất của NDDPV
12	06.11 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 20/05/2020 (PLYK số 1463 18/05)	20/05/2020	Thông nhất bổ nhiệm ông Thái Xuân Chương làm Giám đốc TEDCO4 và bầu làm Chủ tịch HĐQT TEDCO4 thay ông Nguyễn Hữu Nhân nghỉ chế độ từ 01/06/2020
13	07 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Phiên họp thường kỳ Quý 2 Năm 2020)	08/06/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm Quý 3 năm 2020 - Lựa chọn AASC là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020 - Thời gian chi trả cổ tức năm 2019 trong tháng 9/2020. - Kế hoạch tiếp tục triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026 - Phương án tái cơ cấu TEDI-GIC - Dự án đầu tư xây dựng tại số 10 Trung Kính - Công văn trả lời cổ đông lớn - Quy chế phối hợp hoạt động giữa HĐQT, TGD và Đảng ủy - Công tác tổ chức cán bộ năm 2020
14	07.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 18/06/2020 (PLYK số 1825 15/06)	18/06/2020	Thông qua hạn mức tín dụng tại ngân hàng BIDV năm 2020.
15	07.02 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 30/06/2020 (PLYK số 1980 26/06/2020)	30/06/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất ghi nhận nguyên trạng giá trị tài sản, nợ phải trả của TEDI-GC đã hoàn thành thủ tục giải thể thời điểm 16/06/2020. - Thông nhất xử lý tài chính đối với công nợ phải thu, phải trả TEDI-GC trên BCTC Quý II/2020 của Tổng công ty. - Thông qua dự thảo Biên bản bàn giao giữa TEDI và TEDI-GC.
16	07.03 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 22/07/2020 (PLYK số 2226 20/07)	22/07/2020	Điều chỉnh thông tin về thành viên HĐQT không chuyên trách trên WEBSITE TEDI tuân thủ quy định hiện hành
17	07.04 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 24/08/2020 (PLYK số 2614 21/08)	24/08/2020	Gia hạn 1 năm hợp đồng hợp tác liên doanh số 2819/2017/TEDI-HĐHTLD ngày 16/9/2017 với Công ty CP ô tô Thành An – Long Biên

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
18	08-NQ NK2/TEDI-HĐQT (Phiên họp thường kỳ Quý 3 Năm 2020)	11/09/2020	- Kết quả SXKD 6 tháng, UTH 9 tháng, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2020 - Triển khai dự án xây dựng Nhà tạm để xe tại trụ sở 278 Tôn Đức Thắng – DD – Hà Nội - Công tác đại diện phần vốn - Thống nhất chủ trương giải thể MCEC - Giải trình dự án QL4B kéo dài qua khu kinh tế Vân Đồn – huyện Vân Đồn – Quảng Ninh (GD 1) bảo vệ quyền lợi DN và cổ đông
19	08.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 30/09/2020 (PLYK số 3034 25/09)	30/09/2020	Thông qua hạn mức tín dụng năm 2020 của TEDI-PORT tại MB – Điện Biên Phủ
20	08.02 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 30/09/2020 (PLYK số 3039 25/09)	30/09/2020	Thông nhất ban hành Quy chế Thi đua – Khen thưởng và bổ sung Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng phù hợp
21	08.03 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT ngày 08/10/2020 (PLYK số 3170 06/10)	08/10/2020	Thông nhất cho FECON vay vốn phục vụ SXKD
22	09-NQ NK2/TEDI-HĐQT (Phiên họp thường kỳ Quý 4 Năm 2020)	11/12/2020	- Kết quả hoạt động HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 - Kết quả SXKD 9 tháng, UTH năm 2020 và đánh giá Chương trình mục tiêu năm 2020 - Kế hoạch SXKD năm 2021 và Chương trình mục tiêu năm 2021 - Nội dung chỉ đạo NDDPV tại 05 công ty tổ chức họp ĐHĐCĐ nhiệm kỳ IV (2021-2026) - Thống nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ ĐHĐCĐ về bổ sung ngành nghề giáo dục.

- Các Quyết định:

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	69/QĐ-TEDI	03/03/2020	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
2	70/QĐ-TEDI	03/03/2020	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
3	73/QĐ-TEDI	04/03/2020	Đề ông Nguyễn Hữu Nhân thôi làm NDDPV tại TEDCO4
4	74/QĐ-TEDI	04/03/2020	Cử ông Thái Xuân Chương làm NDDPV tại TEDCO 4 thay ông Nguyễn Hữu Nhân
5	177/QĐ-TEDI	09/05/2020	Đề ông Phạm Việt Khoa thôi làm NDDPV tại TEDI-PORT
6	178/QĐ-TEDI	09/05/2020	Cử ông Bùi Trần Long làm NDDPV tại TEDI-PORT thay ông Phạm Việt Khoa
7	183/QĐ-TEDI	15/05/2020	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2020 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP
8	219/QĐ-TEDI	08/06/2020	Đề ông Đặng Công Thuận thôi làm NDDPV tại TEDI-GIC

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
9	220/QĐ-TEDI	08/06/2020	Cử ông Võ Hoàng Hà làm NDDPV tại TEDI-GIC thay ông Đặng Công Thuận
10	239/QĐ-TEDI	01/07/2020	Miễn nhiệm NDDPV, KSV tại TEDI-GC do doanh nghiệp đã giải thể, chấm dứt hoạt động từ ngày 16/06/2020.
11	367/QĐ-TEDI	01/10/2020	Ban hành Quy chế Thi đua – Khen thưởng
12	368/QĐ-TEDI	01/10/2020	Bổ sung Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng
13	473/QĐ-HĐQT	17/12/2020	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề giáo dục.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng ban	26/4/2016	2/2	100%	
2	Ngô Nam Hà	Thành viên	26/4/2014	2/2	100%	
3	Võ Hoàng Anh	Thành viên	26/4/2014	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và Cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty; duy trì họp tối thiểu hai lần một năm theo quy định và tham gia các cuộc họp của HĐQT để giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; kiểm soát tính tuân thủ hoạt động của toàn hệ thống trên cơ sở các văn bản quản trị Tổng công ty.

Các hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

- Quý I/2020: Họp thẩm định BCTC hợp nhất năm 2019; tổng kết hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát; thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; Thảo luận lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2020.
- Tham gia họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Quý II/2020: Thẩm định BCTC Quý I/2020.
- Quý III/2020: Thẩm định BCTC Quý II/2020.
- Quý IV/2020: Thẩm định BCTC Quý III/2020.
- Tham gia đầy đủ 4 cuộc họp của HĐQT tổ chức trong năm 2020 và tham gia ý kiến 18 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản;
- Tham gia giám sát kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề “Hoạt động đo đạc bản đồ” tháng 2/2020.

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã chú trọng công tác rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy chế quy định để thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát và đưa ra khuyến nghị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc; việc quản lý và thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;

- Giám sát sự biến động tình hình nắm giữ cổ phần TEDI của những cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của ĐHĐCĐ và quy định của Điều lệ, quy định hoạt động Ban kiểm soát TEDI.
- Tham gia đóng góp các ý kiến trong việc xây dựng, cập nhật bổ sung các quy chế, quy định như: Quy chế Thi đua – Khen thưởng; Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng.
- Đề xuất, lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện công tác soát xét, BCTC 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2020 trình ĐHĐCĐ;
- Thảo luận về tính chất, phạm vi kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (đơn vị được chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính) trước và trong quá trình kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019; xem xét các ý kiến ngoại trừ ảnh hưởng đến chất lượng Báo cáo tài chính công ty con;
- Thẩm tra tính hợp lý, hợp lệ và cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập các Báo cáo tài chính hàng quý.

*** Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

- Đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ và Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông đã đề ra. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều bám sát vào tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty như xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định về quản trị doanh nghiệp; chỉ đạo người đại diện phần vốn trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ tại Công ty con, giám sát tình hình tài chính và quản lý vốn đầu tư được ủy quyền đại diện;
- Đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh; HĐQT đã tổ chức xin ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định theo thẩm quyền để định hướng, chỉ đạo, đảm bảo tình hình hoạt động của toàn Tổng công ty theo đúng chiến lược, kế hoạch đề ra.
- Đã giám sát, chỉ đạo kịp thời Ban Điều hành trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh năm 2020; thực hiện các quy chế đã ban hành và quy định phân cấp ủy quyền của HĐQT cho Ban Điều hành. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thống nhất để có các chỉ đạo định hướng cũng như giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề lớn phát sinh trong năm.

Đánh giá hoạt động của Ban Điều hành

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và nắm bắt tình hình các mặt hoạt động của Tổng công ty và đưa ra hướng giải quyết các vấn đề phát sinh kịp thời;
- Rà soát, xây dựng các quy chế, quy định về quản trị doanh nghiệp và chi phí sản xuất để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện các nội dung, chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra.
- Gửi đầy đủ Báo cáo định kỳ hàng quý về kết quả công tác điều hành trong quý và dự kiến thực hiện quý sau. Các chỉ tiêu SXKD năm 2020 ước đạt trên 105% kế hoạch năm;

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Thường xuyên tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản;
- Tham gia giám sát lập Biên bản lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh 2 lần trong năm 2020.
- Ban kiểm soát cử đại diện tham gia Hội nghị Người lao động năm 2020 để nắm bắt thông tin về công tác điều hành sản xuất của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **Không**.

V. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty và giao dịch của người có liên quan.

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: *Phụ lục 1*

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
...

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát: **Không**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại TCT	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do TCT nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
...

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không**

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. **Không**

4.3. Các giao dịch khác của Tổng công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không**.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I Tên người nội bộ								
1	Hitoshi YAHAGI		CT HĐQT			0	0%	Đ/diện OCG
2	Phạm Hữu Sơn		PCT HĐQT			1.062.350	8,499%	
3	Đỗ Minh Dũng		TVHĐQT - PTGD			166.940	1,336%	
4	Phùng Tiến Trung		TVHĐQT			0	0%	Đ/diện FECON S&C
5	Đào Ngọc Vinh		TVHĐQT - PTGD			75.000	0,600%	
6	Nguyễn Trung Hồng		PTGD			48.300	0,386%	
7	Nguyễn Mạnh Hà		PTGD			150.000	1,200%	
8	Trương Minh Sơn		KTT			80.000	0,640%	
9	Ngô Nam Hà		BKS			58.500	0,468%	
10	Võ Hoàng Anh		BKS			25.400	0,203%	
11	Nguyễn Công Tâm		NCBTT			89.600	0,717%	
II Tên người có liên quan của người nội bộ								
1	Phạm Minh Hằng					80.300	0,642%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đào Ngọc Vinh	TV HĐQT	75.000	0,60%	117.700	0,94%	Mua 42.700 CP ngày 09/01/2020
2	Nguyễn Mạnh Hà	PTGD	59.300	0,47%	150.000	1,20%	Bán 59.300CP ngày 14/03/2020 Mua 150.000CP ngày 20/8/2020
3	Trương Minh Sơn	KTT	0	0%	80.000	0,64%	Mua 80.000CP ngày 26/05/2020
4	Nguyễn Công Tâm	Người CBTT	5.000	0,04%	89.600	0,717%	Mua 84.600CP ngày 28/7/2020
5	Phạm Minh Hằng	Người liên quan	16.300	0,13%	80.300	0,64%	Mua 64.000CP ngày 20/8/2020

3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Trung Thành	CD lớn	2.595.300	20,76%	3.220.300	25,76	Mua 625.000CP ngày 26/5/2020
2	FECON S&C	CD lớn	1.168.750	9,35%	543.750	4,35%	Bán 625.000CP ngày 26/5/2020

4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

5. Các chứng khoán khác: Không.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT - BKS;
- TGD TEDI;
- Website TEDI (CBTT);
- Lưu HĐQT (TGV).

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hitoshi YAHAGI

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo quản trị năm 2020)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I.	Hội đồng quản trị							
1.	Hitoshi YAHAGI		Chủ tịch					
	<i>Người có liên quan</i> - Sakae Yahagi - Toru Yahagi - Haruko Yahagi - Nao Yahagi - Eita Yahagi - Hana Yahagi		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con đẻ Con đẻ Con đẻ		
2.	Phạm Hữu Sơn		Phó CT - TGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Thị Hiền - Phạm Minh Hằng - Phạm Hữu Trí - Đào Thị Xuân - Đào Thị Thu - Đào Thị Thủy - Phạm Thị Yến - Phạm Thị Ngân - Phạm Ngọc Thi - Phạm Thị Hạnh		Ko CV Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Vợ Con gái Con trai Chị gái Chị gái Chị gái Em gái Chị vợ Anh vợ Chị vợ		
3.	Đỗ Minh Dũng		T.viên - PTGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Đỗ Xuân Tiếp - Đỗ Thị Kim Liên - Trần Thị Lan Hương - Đỗ Trần Minh Long - Đỗ Trần Minh Trí - Đỗ Liên Hương - Đỗ Thanh Vân - Chử Đức Hoài - Nguyễn Đức Hạnh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con trai Con trai Em gái Em gái Em rể Em rể		
4.	Đào Ngọc Vinh		T.viên - PTGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Đào Văn Hằng - Phạm Thị Chấn - Ng. Đức Thu Định - Đào Ngọc Mai Phương - Đào Ngọc Đức - Nguyễn Đức Lãm - Trần Thị Xuân - Đào Ngọc Trường		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con gái Con trai Bố vợ Mẹ vợ Anh		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	- Nguyễn Hồng Thanh - Đào Thị Thành (đã mất) - Ng. Đức Thành Nam - Ng. Đức Trần Đông		Ko Ko Ko Ko			Chị dâu Chị Anh vợ Em vợ		
5.	Phùng Tiến Trung		Thành viên					
	<i>Người có liên quan</i> - Phùng Hữu Trí - Nguyễn Thị Nguyệt - Ng. T. Hoàng Hà - Phùng Thu Trà - Phùng Thu Trang - Phùng Nguyệt Hà		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố Mẹ Vợ Con Con Em		
II.	Ban Kiểm soát							
1.	Phạm Thị Hồng Nhung		Trưởng ban					
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Đức Năng - Nguyễn Thị Huệ - Phạm Hồng Khánh An - Phạm Hồng Giang - Trần Trung Hiếu		Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Con Em gái Em rể		
2.	Ngô Nam Hà		Thành viên					
	<i>Người có liên quan</i> - Ngô Trọng Huệ - Phạm Thị Hoạch - Trịnh T. Thu Trang - Ngô Việt Hoàng - Ngô Hoàng Linh - Ngô Hoàng Minh - Ngô Thị Quỳnh Mai - Nguyễn Văn Trọng		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con trai Con gái Con trai Chị gái Anh rể		
3.	Võ Hoàng Anh		Thành viên					
	<i>Người có liên quan</i> - Hoàng Thị Yên - Ng. Thị Mai Hương - Võ Hoàng Long - Võ Hoàng Minh - Võ Hoàng Hà		Ko Ko Ko Ko Ko			Mẹ đẻ Vợ Con trai Con trai Em trai		
III.	Người nội bộ							
1.	Nguyễn Trung Hồng		PTGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Vũ Bạch Liên - Ng. Vũ Trung Kiên - Ng. Vũ Huyền Anh		Ko Ko Ko			Vợ Con trai Con gái		
2.	Nguyễn Mạnh Hà		PTGD					

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	<i>Người có liên quan:</i> - Nguyễn Văn Năm - Phạm Thị Lăng - Ng.T.Tuyết Nhung - Nguyễn Đức Mạnh - Nguyễn Trà My - Nguyễn Nam Hải - Ng.T. Hải Yến		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố Mẹ Vợ Con trai Con gái Anh Chị		
3.	Trương Minh Sơn							
	<i>Người có liên quan</i> - Ng. Thị Cẩm Hường - Trương Minh Tùng - Trương Minh Tú - Trương Minh Châu - Trương Tuấn Long		Ko Ko Ko Ko Ko			Vợ Con trai Con trai Em gái Em trai		
4.	Nguyễn Công Tâm		NCBTT					
	<i>Người có liên quan</i> - Nguyễn Công Lan - Bá Thị Mai Hiên - Đinh Lê Hải Hà - Nguyễn Hải Hà Chi - Nguyễn Công Duy - Ng. Thị Hưng Thành - Nguyễn Công Trí - Nguyễn Công Tài		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con gái Con trai Chị gái Em trai Em trai		
IV.	Các công ty con							
1	RECO				HN	2006		CPH
2	HECO				HN	2006		CPH
3	TEDI-PORT				HN	2006		CPH
4	TEDI-WECCO				HN	2005		CPH
5	TEDI-GIC				HN	2005		CPH
6	BRITEC				HN	2006		CPH
7	TECCO 2				HN	2005		CPH
8	TEDCO 4				NA	2005		CPH
9	TECCO 5				ĐN	2005		CPH
10	APECO				HN	2017		MA

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Báo cáo quản trị năm 2020)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị							
1.	Hitoshi YAHAGI		Chủ tịch			-	-	Đại diện OCG
	<i>Người có liên quan</i> - Sakae Yahagi - Toru Yahagi - Haruko Yahagi - Nao Yahagi - Eita Yahagi - Hana Yahagi		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - -	- - - - - -	
2.	Phạm Hữu Sơn		Phó CT - TGD			1.062.350	8,499%	
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Thị Hiền - Phạm Minh Hằng - Phạm Hữu Trí - Đào Thị Xuân - Đào Thị Thu - Đào Thị Thủy - Phạm Thị Yến - Phạm Thị Ngân - Phạm Ngọc Thi - Phạm Thị Hạnh		Ko CV Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- 80.300 - - - - - - - - -	- 0,642% - - - - - - - - -	
3.	Đỗ Minh Dũng		T.viên - PTGD			166.940	1,366%	
	<i>Người có liên quan</i> - Đô Xuân Tiếp - Đỗ Thị Kim Liên - Trần Thị Lan Hương - Đỗ Trần Minh Long - Đỗ Trần Minh Trí - Đỗ Liên Hương - Đỗ Thanh Vân - Chử Đức Hoài - Nguyễn Đức Hạnh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - - - -	- - - - - - - - - -	
4.	Đào Ngọc Vinh		T.viên - PTGD			117.700	0,942%	
	<i>Người có liên quan</i> - Đào Văn Hằng - Phạm Thị Chiến - Ng. Đức Thu Định - Đào Ngọc Mai Phương - Đào Ngọc Đức - Nguyễn Đức Lâm - Trần Thị Xuân - Đào Ngọc Trường		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - -	- - - - - - - -	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	- Nguyễn Hồng Thanh - Đào Thị Thành (đã mất) - Ng. Đức Thành Nam - Ng. Đức Trần Đông		Ko Ko Ko Ko			- - - -	- - - -	
5.	Phùng Tiến Trung		Thành viên			-	-	Đại diện FECON S&C
	<i>Người có liên quan</i> - Phùng Hữu Trí - Nguyễn Thị Nguyệt - Ng. T. Hoàng Hà - Phùng Thu Trà - Phùng Thu Trang - Phùng Nguyệt Hà		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - -	- - - - - -	
II.	Ban Kiểm soát							
1.	Phạm Thị Hồng Nhung		Trưởng ban			-	-	
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Đức Năng - Nguyễn Thị Huệ - Phạm Hồng Khánh An - Phạm Hồng Giang - Trần Trung Hiếu		Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - -	- - - - -	
2.	Ngô Nam Hà		Thành viên			58.500	0,468%	
	<i>Người có liên quan</i> - Ngô Trọng Huệ - Phạm Thị Hoạt - Trịnh T. Thu Trang - Ngô Việt Hoàng - Ngô Hoàng Linh - Ngô Hoàng Minh - Ngô Thị Quỳnh Mai - Nguyễn Văn Trọng		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - -	- - - - - - - -	
3.	Võ Hoàng Anh		Thành viên			25.400	0,203%	
	<i>Người có liên quan</i> - Hoàng Thị Yên - Ng. Thị Mai Hương - Võ Hoàng Long - Võ Hoàng Minh - Võ Hoàng Hà		Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - -	- - - - -	
III.	Người nội bộ khác							
1.	Nguyễn Trung Hồng		PTGD			48.300	0,386%	
	<i>Người có liên quan</i> - Vũ Bạch Liên - Ng. Vũ Trung Kiên - Ng. Vũ Huyền Anh		Ko Ko Ko			- - -	- - -	
2.	Nguyễn Mạnh Hà		PTGD			150.000	1,200%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	<i>Người có liên quan:</i> - Nguyễn Văn Năm - Phạm Thị Lăng - Ng.T.Tuyết Nhung - Nguyễn Đức Mạnh - Nguyễn Trà My - Nguyễn Nam Hải - Ng.T. Hải Yến		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - -	- - - - - - -	
3.	Trương Minh Sơn		KTT			80.000	0,640%	
	<i>Người có liên quan</i> - Ng. Thị Cẩm Hương - Trương Minh Tùng - Trương Minh Tú - Trương Minh Châu - Trương Tuấn Long		Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - -	- - - - -	
4.	<i>Nguyễn Công Tâm</i>		NCBTT			89.600	0,717%	
	<i>Người có liên quan</i> - Nguyễn Công Lan - Bá Thị Mai Hiền - Đinh Lê Hải Hà - Nguyễn Hải Hà Chi - Nguyễn Công Duy - Nguyễn Thị Hưng Thành - Nguyễn Công Trí - Nguyễn Công Tài		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - -	- - - - - - - -	